TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN SƠN TRÀ** **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2021/HSST
Ngày: 25-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ - TP. ĐÀ NẴNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Ngô Đức Tài

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đời

Bà Dương Thị Bình

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thái Phương Dung – Thư ký Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Thái Hồng Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2021/TLST-HS ngày 28/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2021/QĐXXST-HS ngày 10/6/2021 đối với bị cáo:

PHAN HOÀNG V, (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 18/7/1996 tại Quảng Nam; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: 55/18, đường T (số mới 94/8, đường N), phường T, quận T, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Hoàng N (Sn 1964) và bà Giang Thị N (Sn 1963); Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 27/3/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, có mặt tại phiên tòa.

**Những người bị hại:*

1. Anh **Phạm Quang S**, sinh năm 1998; Nơi ĐKHKTT: Thôn P, xã B, huyện B, tỉnh Q; Tạm trú tại: số 22, đường H, phường H, quận H, thành phố Đ. (Có mặt)

2. Chị **Nguyễn Thị P**, sinh năm 1988; Địa chỉ: Số 84, đường T, phường P, quận S, thành phố Đ. (Vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh **Trần Ngọc H, sinh năm 1993; Địa chỉ: Tổ 88, phường A, quận S, thành phố Đ. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong các ngày 06/02/2021 và ngày 24/3/2021, Phan Hoàng V đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Hải Châu và quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng để nhằm mục đích lấy tiền tiêu xài cá nhân. Cụ thể như sau:

***Vụ thứ nhất:** Vào đầu tháng 02/2021, Phan Hoàng V đến thuê phòng tập thể D, tầng 2 của cơ sở lưu trú The Vietnam Hostel, số 22, đường H, quận H, thành phố Đ để lưu trú. Trong phòng lúc này có anh Phạm Quang S cùng lưu trú chung. Đến khoảng 07 giờ 20 phút ngày 06/02/2021, Phan Hoàng V thấy anh Phạm Quang S đi vệ sinh và có để 01 túi đeo chéo màu xanh trên giường tầng 2 (Giường của anh Sáng) nên V nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Sau đó, Phan Hoàng V trèo lên giường của anh Sáng mở chiếc túi đeo chéo màu xanh ra để lục tìm tài sản, lúc này trong túi đeo chéo màu xanh có 01 chiếc ví, bên trong có số tiền 9.000.000 đồng nên Phan Hoàng V đã lấy hết số tiền này và bỏ vào túi quần đang mặc trên người. Sau khi thực hiện xong hành vi trộm cắp tài sản, Phan Hoàng V rời khỏi cơ sở lưu trú The Vietnam Hostel và sử dụng số tiền trộm cắp để tiêu xài hết.

Tang vật thu giữ: 01 đĩa CDR NEO, màu vàng có ghi lại hình ảnh Phan Hoàng V thực hiện hành vi trộm cắp (Do anh Phạm Quang S giao nộp).

Về dân sự: Anh Phạm Quang S yêu cầu bồi thường lại số tiền 9.000.000 đồng đã bị chiếm đoạt.

***Vụ thứ hai:** Vào ngày 22/3/2021, Phan Hoàng V đến thuê phòng ở tại cơ sở lưu trú Hana Homestay, địa chỉ: Số 84, đường T, phường P, quận S, thành phố Đ. Đến khoảng 13 giờ ngày 24/3/2021, Phan Hoàng V làm thủ tục để trả phòng, khi đi đến hành lang tầng 3 của cơ sở lưu trú Hana Homestay, V phát hiện thấy 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS, màu vàng, gắn ốp lưng màu đen của chị Nguyễn Thị P đang để trên bàn nên V nảy sinh ý định trộm cắp và lén lút đi đến lấy chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XS, màu vàng này bỏ vào bên trong túi đeo chéo đang mang trên người. Sau khi thực hiện xong hành vi trộm cắp tài sản, Phan Hoàng V mang chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XS, màu vàng đến Cửa hàng điện thoại di động tại số 53E Phan Đăng Lưu, quận Hải Châu bán cho anh Trần Ngọc H. Trong lúc mua bán, Phan Hoàng V nói với anh Hào là chiếc điện thoại này do V mới nhặt được, không biết mật khẩu. Anh Hào kiểm tra và đồng ý mua lại với số tiền là 3.000.000 đồng. Số tiền bán được tài sản do trộm cắp mà có, Phan Hoàng V đã tiêu xài hết 1.500.000 đồng, còn lại 1.500.000 đồng V cất giữ trong người.

Tang vật thu giữ: Thu giữ của Phan Hoàng V số tiền 1.500.000 đồng; Thu giữ của anh Trần Ngọc H 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xs, màu vàng; 01 đĩa CDR NEO, màu vàng ghi lại hình ảnh Phan Hoàng V thực hiện hành vi trộm cắp (Do chị Nguyễn Thị P giao nộp)

Tại Kết luận số: 22/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 19/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Sơn Trà xác định: 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xs, màu vàng có giá trị là 4.800.000 đồng.

Về dân sự: Chị Nguyễn Thị P đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì thêm; Anh Trần Ngọc H yêu cầu Phan Hoàng V trả lại số tiền 3.000.000 đồng.

Qua xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phan Hoàng V về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Hoàng V từ 18 tháng đến 21 tháng tù.

*Về hình phạt bổ sung: Do không xác minh được tài sản riêng của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

*Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục quy trữ số tiền 1.500.000 đồng thu giữ của Phan Hoàng V để đảm bảo thi hành án. *(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/6/2021).*

- Lưu hồ sơ vụ án: 01 đĩa CDR NEO, màu vàng có ghi lại hình ảnh Phan Hoàng V thực hiện hành vi trộm cắp (Do anh Phạm Quang S giao nộp); 01 đĩa CDR NEO, màu vàng ghi lại hình ảnh Phan Hoàng V thực hiện hành vi trộm cắp (Do chị Nguyễn Thị P giao nộp).

*Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị P đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì thêm nên không đề cập đến.

- Áp dụng Điều 584, 586, 589 Bộ luật Dân sự; Điều 48 BLHS buộc bị cáo Phan Hoàng V phải bồi thường cho anh Phạm Quang S số tiền 9.000.000 đồng, cho anh Trần Ngọc H số tiền 3.000.000 đồng.

*Về vấn đề khác: Đối với anh Trần Ngọc H khi mua bán chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XS, màu vàng không biết đây là tài sản do Phan Hoàng V phạm tội mà có nên Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà không đề cập xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo Phan Hoàng V: Bị cáo thấy ăn năn, hối cải nên kính mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Bị hại chị Nguyễn Thị P; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Trần Ngọc H vắng mặt. Xét, những người tham gia tố tụng nêu trên vắng mặt đã có lời khai tại Cơ quan Điều tra được thể hiện trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292, 293 và 296 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Sơn Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Phan Hoàng V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và những người tham gia tố tụng khác; các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà đã truy tố, thể hiện: Trong các ngày 06/02/2021 và ngày 24/3/2021, trên địa bàn quận Hải Châu và quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, Phan Hoàng V đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản gồm số tiền 9.000.000 đồng của anh Phạm Quang S, 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS, màu vàng trị giá 4.800.000 đồng của chị Nguyễn Thị P để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Tổng giá trị tài sản mà Phan Hoàng V đã chiếm đoạt là 13.800.000 đồng. Do đó, bị cáo Phan Hoàng V đã phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh để đảm bảo ổn định tình hình trật tự xã hội ở địa phương, nhằm giáo dục cho bị cáo sau này không tiếp tục tái phạm tội, sửa chữa sai lầm trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phan Hoàng V đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, mỗi lần đều đầy đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên phải bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Do không xác minh được tài sản riêng của bị cáo nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị P đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

- Anh Phạm Quang S yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 9.000.000 đồng, anh Trần Ngọc H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 3.000.000 đồng nhưng bị cáo chưa bồi thường nên cần áp dụng Điều 584, 586, 589 Bộ luật Dân sự; Điều 48 BLHS buộc bị cáo Phan Hoàng V phải bồi thường cho anh Phạm Quang S số tiền 9.000.000 đồng, cho anh Trần Ngọc H số tiền 3.000.000 đồng.

[7]. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục quy trữ số tiền 1.500.000 đồng thu giữ của Phan Hoàng V để đảm bảo thi hành án. *(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/6/2021).*

- Lưu hồ sơ vụ án: 01 đĩa CDR NEO, màu vàng có ghi lại hình ảnh Phan Hoàng V thực hiện hành vi trộm cắp (Do anh Phạm Quang S giao nộp); 01 đĩa CDR NEO, màu vàng ghi lại hình ảnh Phan Hoàng V thực hiện hành vi trộm cắp (Do chị Nguyễn Thị P giao nộp).

[8]. Về vấn đề khác: Đối với anh Trần Ngọc H khi mua bán chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XS, màu vàng không biết đây là tài sản do Phan Hoàng V phạm tội mà có nên Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà không đề cập xử lý là có căn cứ.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phan Hoàng V phải chịu 200.000 đồng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Phan Hoàng V phải chịu 600.000 đồng (12.000.000 đồng x 5%).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo **Phan Hoàng V** phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt bị cáo Phan Hoàng V **18** (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/3/2021.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tiếp tục quy trữ số tiền 1.500.000 đồng thu giữ của Phan Hoàng V để đảm bảo thi hành án. *(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/6/2021).*

- Lưu hồ sơ vụ án: 01 đĩa CDR NEO, màu vàng có ghi lại hình ảnh Phan Hoàng V thực hiện hành vi trộm cắp (Do anh Phạm Quang S giao nộp); 01 đĩa CDR NEO, màu vàng ghi lại hình ảnh Phan Hoàng V thực hiện hành vi trộm cắp (Do chị Nguyễn Thị P giao nộp).

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 586, 589 Bộ luật Dân sự; Điều 48 BLHS buộc bị cáo Phan Hoàng V phải bồi thường cho anh Phạm Quang S số tiền 9.000.000 đồng, cho anh Trần Ngọc H số tiền 3.000.000 đồng.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phan Hoàng V phải chịu 200.000 đồng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Phan Hoàng V phải chịu 600.000 đồng (12.000.000 đồng x 5%).

5. Bị cáo, bị hại anh Phạm Quang S có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại chị Nguyễn Thị P, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Trần Ngọc H vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà;*
- *Công an quận Sơn Trà;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Đức Tài